

Số: /BC-UBND

Tân Hội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 6 tháng đầu năm 2026, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình đến cuối năm 2026

Căn cứ Công văn số 6394/SNNMT-VPĐP ngày 12/6/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 06 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện năm 2026.

UBND xã Tân Hội báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững 6 tháng năm 2026 cụ thể như sau:

Hợp phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHEO BỀN VỮNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác tuyên truyền, vận động

a) Đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân để phát huy vai trò trong quá trình thực hiện Chương trình trên địa bàn

UBND xã đã chủ động thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân để phát huy vai trò trong quá trình thực hiện Chương trình trên địa bàn xã thông qua các cuộc họp chuyên đề và họp tổng kết tình hình kinh tế xã hội hàng tháng.

b) Kết quả triển khai phong trào thi đua và các cuộc vận động liên quan đến Chương trình.

Căn cứ kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã, UBND xã đã chỉ đạo cho Phòng Chuyên môn đang thực hiện xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

c) Đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đối với việc triển khai thực hiện Chương trình.

Công tác tuyên truyền, vận động đối với việc triển khai thực hiện Chương trình bước đầu cũng mang lại nhiều hiệu ứng tích cực giúp cho cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn xã cũng nhận thức và ý thức hơn về vai trò trách nhiệm

trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã. Tuy nhiên, việc triển khai tuyên truyền vẫn còn một số hạn chế như: Chưa tạo ra hiệu ứng đồng bộ, mức độ tuyên truyền chưa rộng khắp trên địa bàn xã, nội dung tuyên truyền chưa đa dạng... Do các văn bản hướng dẫn ban hành chậm nên việc triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện nông thôn mới trên địa bàn xã tiến hành chậm, nguồn vốn thực hiện còn ít, trình độ năng lực cán bộ tuyên truyền còn hạn chế nên chưa mang lại hiệu ứng lan toả.

2. Bộ máy tổ chức thực hiện Chương trình

a) Kết quả kiện toàn Ban Chỉ đạo xã và phân công phòng, ban tham mưu, tổ chức thực hiện Chương trình.

UBND xã đã chỉ đạo Phòng chuyên môn tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Tân Hội.

UBND xã ban hành kế hoạch xây dựng nông thôn mới thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Tân Hội và kế hoạch Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 trên địa bàn xã Tân Hội, trong đó đã đề ra lộ trình và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan đơn vị thực hiện Chương trình.

b) Đánh giá chung về những thuận lợi, hạn chế liên quan đến bộ máy chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình; sự phối hợp giữa các cấp, ngành, các Chương trình, dự án trên địa bàn

- Thuận lợi: Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng uỷ, UBND xã và sự quyết tâm cao của các cơ quan đơn vị trong việc thực hiện Chương trình. Chủ động thành lập và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng ban chuyên môn, thành viên Ban chỉ đạo.

Sự phối hợp tốt giữa các ban ngành, đoàn thể xã và các ấp trong thực hiện chương trình.

- Khó khăn: Đa phần các thành viên Ban Chỉ đạo chưa qua tập huấn nghiệp vụ chuyên môn về thực hiện chương trình, cán bộ mới tiếp nhận nhiệm vụ nên chưa có kinh nghiệm, chưa có bộ phận tham mưu riêng biệt về công tác xây dựng nông thôn mới chủ yếu trưng dụng cán bộ kiêm nhiệm các phòng ban; sự phối hợp giữa các ban ngành đoàn thể xã đôi lúc chưa chặt chẽ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình (đã được phê duyệt tại Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 của Ủy ban

nhân dân tỉnh) trên địa bàn xã

Hiện nay xã Tân Hội đạt 5/10 nội dung của Chương trình: Nội dung 1, 4, 6, 9,10, các nội dung chưa đạt gồm: 2,3,5,7,8.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình

a) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo kế hoạch được giao

Hiện nay xã Tân Hội đạt 5/10 nội dung của Chương trình hợp phần thứ nhất và theo lộ trình năm 2028, xã Tân Hội đạt chuẩn xã nông thôn mới.

b) Đánh giá mức độ đạt được so với kế hoạch.

Hiện nay các nội dung đạt được so với nội dung thành phần của Chương trình vẫn còn thấp mới đạt 50% chỉ tiêu nội dung.

3. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới

3.1. Kết quả chung

(Đánh giá theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030 ban hành kèm theo Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026)

- Tổng số tiêu chí đạt: 05/10 tiêu chí, bao gồm: Tiêu chí 1: Quy hoạch ; Tiêu chí 4: Đào tạo nguồn nhân lực; Tiêu chí 6: Giảm nghèo, an sinh xã hội; Tiêu chí 9: Xây dựng hệ thống chính trị và hành chính công; Tiêu chí 10: Tiếp cận pháp luật và an ninh quốc phòng.

- Tổng số nội dung tiêu chí (chỉ tiêu) đạt: 32/47 nội dung tiêu chí, bao gồm: chỉ tiêu 1.1,1.2,1.3; 2.2, 2.3, 2.4, 2.5, 2.6; 3.5, 3.6, 3.7, 3.8, 3.9; 4.1, 4.2; 5.3, 5.4; 6.1, 6.2, 6.4, 6.5, 6.6, 6.7; 7.1, 7.2; 8.5; 9.1, 9.2; 10.1, 10.2, 10.3, 10.4.

- Các nội dung tiêu chí (chỉ tiêu) chưa đạt: 15/47 nội dung tiêu chí, bao gồm: chỉ tiêu 2.1, 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.10, 5.1, 5.2, 6.3,7.3, 7.4, 8.1, 8.2, 8.3, 8.4.

3.2. Kết quả cụ thể

3.2.1 : Tiêu chí 1

- Hiện trạng : Trước sáp nhập các xã đều đã có quy hoạch chung.

- Nội dung đang thực hiện/Tiến độ thực hiện: Xã đang hoàn thiện quy hoạch chung trên địa bàn xã Tân Hội sau sáp nhập.

- Dự kiến thời gian hoàn thành và đạt chuẩn: 30/6/2026.

3.2.2: Tiêu chí 2

- Hiện trạng: Ngoài các chỉ tiêu đã đạt theo yêu cầu. Hiện nay có khoảng 20% đường cấp xã đạt loại B chưa đảm bảo theo yêu cầu 100% và 50% cây xanh trồng dọc tuyến chưa đạt yêu cầu.

- Nội dung đang thực hiện/Tiến độ thực hiện: UBND xã đang tập trung thực hiện các hạng mục xây dựng cầu, đường giao thông từ các nguồn vốn đầu tư công và các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các dự án, đề án nhằm hoàn thiện chỉ tiêu về giao thông theo yêu cầu tiêu chí.

- Dự kiến thời gian hoàn thành và đạt chuẩn: Năm 2027.

3.2.3: Tiêu chí 3

- Hiện trạng: Ngoài các chỉ tiêu đã đạt theo yêu cầu. Trên địa bàn xã đang thực hiện một số mô hình nông nghiệp nhưng chưa có bản đồ khoanh vùng nguyên liệu, mô tả vùng nguyên liệu; có ít nhất 30% diện tích hoặc sản lượng cây trồng chủ lực được chứng nhận chất lượng hợp lệ (hữu cơ, VietGAP...), có truy xuất nguồn gốc. Mô hình công nghệ cao do chưa đáp ứng về mức độ tự động hoá và số hoá, công nghệ IoT hoặc Big data, QR...đối với mô hình kinh tế xanh chưa thực hiện ổn định đủ 01 năm và thu nhập bình quân đầu người đạt 66,54 triệu và chỉ có 01 sản phẩm OCOP, không có khu công nghiệp hoặc làng nghề nên chưa đạt yêu cầu đầy đủ theo tiêu chí.

- Nội dung đang thực hiện/Tiến độ thực hiện: UBND xã đang rà soát lại các mô hình nông nghiệp trên địa bàn xã, đăng ký mã số vùng trồng; đăng ký công nhận mới 01 sản phẩm OCOP và công nhận lại 01 sản phẩm OCOP; khuyến khích phát triển kinh tế nông hộ để tăng thu nhập và quy hoạch lại khu vực sản xuất dịch vụ quy mô phù hợp để đáp ứng yêu cầu chỉ tiêu.

- Dự kiến thời gian hoàn thành và đạt chuẩn: Năm 2027.

3.2.4: Tiêu chí 4

- Hiện trạng: Đạt yêu cầu theo tiêu chí.

- Nội dung đang thực hiện/Tiến độ thực hiện: Hiện tiếp tục duy trì và hoàn thiện để nâng cao chất lượng tiêu chí.

- Dự kiến thời gian hoàn thành và đạt chuẩn: Năm 2026.

3.2.5: Tiêu chí 5

- Hiện trạng chưa đạt các chỉ tiêu: Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã không đạt tiêu chuẩn theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa. Trường đạt chuẩn quốc gia đạt 62% chưa đạt >70%; chưa đạt 100% so với độ tuổi giáo dục bắt buộc hết trung học cơ sở; tỷ lệ người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương chưa đạt >75%, cơ sở chưa đảm bảo: 100% cơ sở giáo dục tiểu học tổ chức học 2 buổi/ngày. Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học phổ thông và các trình độ khác chưa đạt $\geq 80\%$, chưa có trung tâm học tập cộng đồng và được nâng cấp thành trung tâm học tập số. Tỷ lệ người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương chưa đạt $\geq 75\%$. Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Nội dung đang thực hiện/Tiến độ thực hiện: Đang tiếp tục huy động các nguồn vốn để thực hiện đầu tư, hoàn thiện các chỉ tiêu.

- Dự kiến thời gian hoàn thành và đạt chuẩn: Năm 2027.

3.2.6: Tiêu chí 6

- Hiện trạng: Giảm nghèo và an sinh xã hội trên địa bàn xã cơ bản đạt yêu cầu.

- Nội dung đang thực hiện/Tiến độ thực hiện: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu theo yêu cầu tiêu chí.

- Dự kiến thời gian hoàn thành và đạt chuẩn: Năm 2026.

3.2.7: Tiêu chí 7

- Hiện trạng: Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử chưa đạt do chưa đạt kỹ năng số cho chủ thể kinh doanh trên 40%, kỹ năng sử dụng smartphone để tra cứu, mua sắm trên 50% và tổ hỗ trợ thương mại điện tử cộng đồng.

- Nội dung đang thực hiện/Tiến độ thực hiện: UBND xã đang chỉ đạo phòng chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện, rà soát quy hoạch lại các chợ, đẩy mạnh ứng dụng kỹ năng số cho giao dịch thương mại tại chợ.

- Dự kiến thời gian hoàn thành và đạt chuẩn: Năm 2027.

3.2.8: Tiêu chí 8

- Hiện trạng: Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (nếu có) trên địa bàn đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (nếu có) trên địa bàn chưa đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (nếu có) trên địa bàn đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 24% chưa đủ >90%; Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (nếu có) trên địa bàn đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường 20% chưa đạt 100%.

- Nội dung đang thực hiện/Tiến độ thực hiện: UBND xã đang thực Kiểm tra việc chấp hành chính sách pháp luật nhà nước về bảo vệ môi trường năm 2026 trên địa bàn 24 ấp thuộc xã Tân Hội và mở rộng tuyến thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã. Thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt và hỗ trợ tập huấn người dân trên địa bàn xã ứng dụng các chế phẩm sinh học để xử lý rác thải theo quy định.

- Dự kiến thời gian hoàn thành và đạt chuẩn: Năm 2027.

3.2.9: Tiêu chí 9

- Hiện trạng: Đạt theo yêu cầu tiêu chí.

- Nội dung đang thực hiện/Tiến độ thực hiện: Tiếp tục duy trì và hoàn thiện chất lượng tiêu chí theo quy định.

- Dự kiến thời gian hoàn thành và đạt chuẩn: Năm 2026.

3.2.10: Tiêu chí 10

- Hiện trạng: Đạt theo yêu cầu tiêu chí.

- Nội dung đang thực hiện/Tiến độ thực hiện: Tiếp tục duy trì và hoàn thiện chất lượng tiêu chí theo quy định.

- Dự kiến thời gian hoàn thành và đạt chuẩn: Năm 2026.

(Chi tiết số liệu theo phụ lục số 01 đính kèm)

4. Kết quả huy động, quản lý và giải ngân nguồn vốn thực hiện Chương

trình MTQG xây dựng nông thôn mới đến cuối năm 2025.

a. Kết quả huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình

- Ngân sách trung ương: vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp: Chưa phân bổ.
- Ngân sách tỉnh, huyện, xã: Vốn sự nghiệp tồn năm 2025 từ ngân sách huyện chuyển về xã là 1.638.000.000 đồng.

(chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm)

b. Kết quả thực hiện và giải ngân nguồn các nguồn vốn

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

+ **Vốn sự nghiệp:** báo cáo kết quả thực hiện và giải ngân nguồn kinh phí sự nghiệp được chuyển tiếp sang thực hiện trong năm 2026 tính đến cuối tháng 6 năm 2026: Chưa giải ngân.

+ **Vốn đầu tư phát triển:** báo cáo kết quả thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư phát triển được chuyển tiếp sang thực hiện trong năm 2026 tính đến ngày cuối tháng 6 năm 2026: Các nguồn vốn đầu tư phát triển năm 2025 đã hoàn thành giải ngân, không có vốn chuyển tiếp sang năm 2026, phần vốn đầu tư phát triển năm 2026, xã chưa được phân bổ.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

+ **Vốn sự nghiệp:** Báo cáo kết quả thực hiện và giải ngân nguồn kinh phí sự nghiệp được chuyển tiếp sang thực hiện trong năm 2026 tính đến cuối tháng 6 năm 2026: 1.218.000.000 đồng, đang xây dựng kế hoạch thực hiện chưa giải ngân.

+ **Vốn đầu tư phát triển:** Báo cáo kết quả thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư phát triển được chuyển tiếp sang thực hiện trong năm 2026 tính đến ngày cuối tháng 6 năm 2026: Không có.

(Chi tiết theo các phụ lục 03,04,05,06 đính kèm)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được

UBND xã đã thành lập được Ban Chỉ đạo và ban hành các Kế hoạch xây dựng các chương trình giai đoạn 2026-2030 và năm 2026, đề ra lộ trình và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan đơn vị đoàn thể trên địa bàn xã nhằm giúp cho các đơn vị chủ động thực hiện nhiệm vụ.

UBND xã đã chỉ đạo Văn phòng và các cơ quan, đơn vị chuyên môn rà soát các hiện trạng về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã số tiêu chí đạt được và chưa đạt để chủ động có biện pháp thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu theo hướng dẫn của các Sở ngành tỉnh.

Xác định các nguồn lực để có kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu chưa đạt và hoàn thiện thêm các chỉ tiêu đã đạt, phấn đấu đến năm 2028 xã đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình.

2. Những hạn chế, tồn tại chủ yếu và nguyên nhân

Các nguồn lực xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã còn hạn chế như: cơ sở hạ tầng, giao thông nông thôn, vệ sinh môi trường, giáo dục, thương mại điện tử, các nguồn vốn đầu tư phát triển, các nguồn vốn huy động, xã hội hoá, một số mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, kinh tế tuần hoàn, thu nhập bình quân đầu người...

Nguyên nhân: Do xã Tân Hội là xã thuần nông, kinh tế chủ yếu của người dân là sản xuất nông nghiệp nên các điều kiện về cơ sở hạ tầng, giao thông, giáo dục, môi trường, thương mại điện tử... còn hạn chế.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VÀ GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Hoàn thiện các tiêu chí đã đạt và phấn đấu thực hiện các tiêu chí chưa đạt để xây dựng xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới theo bộ tiêu chí của UBND tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030. Thực hiện tốt công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, bảo đảm bình đẳng giới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, an sinh xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Hoàn thiện 05 tiêu chí đã đạt chuẩn nông thôn mới (Tiêu chí 1, tiêu chí 4, tiêu chí 6, tiêu chí 9, tiêu chí 10).
- Xây dựng kế hoạch thực hiện 05 tiêu chí còn lại (tiêu chí 2, tiêu chí 3, tiêu chí 5, tiêu chí 7, tiêu chí 8) theo lộ trình.
- Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn xã: Phấn đấu thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã từ 68 triệu đồng/năm trở lên, tỷ lệ nghèo đa chiều đạt dưới 5,3%.
- Thực hiện các mô hình giảm nghèo bền vững năm 2026.
- Rà soát và thực hiện giải ngân các nguồn vốn chuyển tiếp từ năm 2025 và thực hiện nguồn vốn phân bổ nông thôn mới và giảm nghèo năm 2026 đạt chỉ tiêu.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Dự kiến những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Tân Hội.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững năm 2026 trên địa bàn xã Tân Hội.
- Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân

tộc thiểu số và miền núi xã Tân Hội giai đoạn 2026 – 2030.

- Rà soát đối chiếu và thực hiện các tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn xã theo Bộ tiêu chí của UBND tỉnh An Giang.

- Tham gia các lớp tập huấn chuyên đề về xây dựng nông thôn mới cho Ban Chỉ đạo, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chuyên môn thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

- Rà soát và thực hiện giải ngân các nguồn vốn chuyển tiếp từ năm 2025 và thực hiện nguồn vốn phân bổ nông thôn mới và giảm nghèo năm 2026.

- Phân đầu tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn xã còn dưới 5,3%.

- Thực hiện các mô hình giảm nghèo bền vững năm 2026.

2. Đề xuất giải pháp để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình.

- Tiếp tục rà soát, thực hiện và ban hành đầy đủ các chương trình, kế hoạch, lộ trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững theo hướng đồng bộ, thống nhất, dễ áp dụng, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội trên địa bàn xã.

- Thực hiện tích hợp các văn bản hướng dẫn thực hiện các nội dung thành phần, tiêu chí nông thôn mới nhằm giảm chồng chéo, đơn giản hóa thủ tục, nâng cao hiệu lực điều hành.

- Trên cơ sở tổng nguồn vốn được giao, tham mưu trình Hội đồng nhân dân xã các Nghị quyết phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm theo phân cấp, tùy điều kiện thực tế tại địa phương chủ động quyết định phương án phân bổ, lồng ghép nguồn lực để đạt mục tiêu chung.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng, bảo đảm thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân. Gắn công tác tuyên truyền với đào tạo, tập huấn cán bộ, nhân rộng các mô hình, điển hình thực tiễn; đẩy mạnh ứng dụng truyền thông số nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia tự giác của cộng đồng.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế nông thôn theo hướng gia tăng giá trị, bền vững; hướng dẫn, hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP, du lịch nông nghiệp/du lịch sinh thái/du lịch cộng đồng đặc sắc, gắn với thế mạnh tại địa phương theo hướng xanh, bền vững; khuyến khích chuyển đổi số phù hợp với quy định, nhằm hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn.

- Tiếp tục phát huy vai trò chủ thể của người dân và doanh nghiệp trong quá trình xây dựng nông thôn mới, người dân không chỉ là đối tượng thụ hưởng mà còn là chủ thể tham gia tích cực vào việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát các nội dung của Chương trình. Doanh nghiệp cần được tạo môi trường thuận lợi để đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, tạo sinh kế và việc làm bền vững.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về huy động vốn, bảo đảm đầy đủ, kịp thời theo quy định; bố trí đủ ngân sách địa phương; huy động tối đa nguồn lực hợp

pháp khác để thực hiện Chương trình; rà soát, phân kỳ đầu tư, ưu tiên đầu tư tập trung, tránh dàn trải, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản; bảo đảm tính kế thừa, phát huy hiệu quả đầu tư giai đoạn trước. Ưu tiên bố trí vốn tín dụng chính sách xã hội từ ngân sách nhà nước và các nguồn huy động khác cho Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện tín dụng chính sách xã hội, góp phần hoàn thành các mục tiêu của Chương trình.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội và lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của người dân.

- Thực hiện khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân làm tốt; đồng thời chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, lãng phí, vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

III. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Dự kiến tổng nhu cầu vốn: 13,138 tỷ đồng.

2. Cơ cấu nguồn lực: Vốn ngân sách trung ương bố trí trực tiếp (vốn đầu tư công, kinh phí thường xuyên): 13,138 tỷ đồng bên cạnh đó còn huy động thêm các nguồn vốn như: Vốn ngân sách địa phương, vốn lồng ghép, vốn tín dụng chính sách và vốn doanh nghiệp, huy động từ cộng đồng và người dân.

IV. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường cân đối và bố trí các nguồn vốn đảm bảo cho thực hiện Chương trình đặc biệt là nguồn vốn đầu tư phát triển.

2. Đề nghị các Sở ngành, hướng dẫn, tập huấn cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững theo trên địa bàn xã theo các chuyên đề thực tiễn để đạt được các chỉ tiêu chưa đạt.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 6 tháng đầu năm 2026, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình đến cuối năm 2026 trên địa bàn xã Tân Hội. /

Nơi nhận: 

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh AG;
- VPĐP XD NTM và GNBV tỉnh AG;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- Chủ tịch và các PCT;
- BTT UBMTTQVN xã;
- LĐVP và CVNC;
- Các Phòng, ban ngành liên quan;
- Ban lãnh đạo ấp;
- Lưu: VT.PKT, dtlnoan.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Vũ